

# “HÁT Ô” QUA MỸ

Chu tất Tiến.

Năm đó là năm 1982. Sau khi đi tù về, làm đủ thứ nghề "cu li cu leo", làm xe thồ, kéo đá, đập sắt... để sống qua ngày, tôi vẫn phải mua chuộc tay công an khu vực bằng những châu "nhậu" hàng tuần, để cho khỏi bị xét hộ khẩu ban đêm. Mới về nhà được một tuần, hôm ấy đúng 11 giờ đêm, vừa leo lên giường là hấn đập cửa ầm ầm: "Xét hộ khẩu! Xét hộ khẩu!" Tôi phải ra mở cửa cho hấn vào, chờ cho hấn leo lên hết ba tầng lầu, nhìn ngó khắp gầm giường, rồi đi xuống, hằm hừ. Nghe người quen cho biết cái tật nát rượu của hấn, tôi đợi hấn đi xuống, nói liền:

- Thôi, dẹp đi! Có ai đâu mà xét hoài! Ngày mai, năm giờ, cậu đợi tôi ở quán bà Tư nghe!

Vừa nghe nói vậy, lập tức khuôn mặt hấn thay đổi liền, đang "anh anh, tôi tôi" bỗng biến thành "anh, em" ngọt xớt:

- Dạ, dạ! Ngày mai em đợi anh nhe!

Thế là từ đó, cứ khoảng vài tuần, là hấn lại đập cửa xét hộ khẩu! Lại đi nhậu cho đến khi hấn say không đi nổi nữa mới diu hấn ra cửa. Nhưng như vậy, cũng chưa đủ số! Một buổi sáng, tôi bị triệu lên Phường. Con nhỏ ngày xưa mũi dãi lòng thông hay chạy qua cửa sổ nhà tôi, "chú chú, cháu cháu" nhòm nhòm ngó ngó, cầm cục kẹo tôi cho chạy như bay như biển, nay là Phó Chủ Tịch Phường, phán một câu xanh rờn:

- "Anh" về chuẩn bị, tuần sau, đi lao động xã hội chủ nghĩa ba năm! (Gọi "anh" là còn khá, chứ mấy người về năm 78, bị gọi bằng "mày"!)

Tá hỏa tam tinh, tôi phải đi xin dẫy Anh Văn tại Trường Trung Học Phú Nhuận thuộc Trung Tâm Nghiên Cứu và Dịch Thuật Thành Phố. Nhưng chỉ được một thời gian ngắn, tôi phải bỏ vì không chịu nổi cái mặt "phản bộ" và "kên đời" của tay Giám Đốc Đinh Văn Đệ cũng từng là Trung Tá, Chủ Tịch Ủy Ban Quốc Phòng Hạ Viện VNCH nằm vùng cho Cộng Sản.

Sau khi bỏ trường, tôi đi dẫy tiếng Anh chui đến năm 1988, thì được mời làm Giám Đốc Địa Ốc và Kế hoạch cho phái đoàn Thương Mại đầu tiên của Pháp (do ông Nguyễn Xuân Phong, Trưởng Đoàn Hòa Đàm Paris hướng dẫn) sang Việt Nam để đòi lại tài sản của người Pháp đã bị trưng thu từ sau 1975. Được hơn 1 năm thì được tin có chương trình H.O bắt đầu nhận đơn cho đi chính thức, tôi bỏ luôn việc để nộp đơn đi Mỹ, với ý nghĩ là cho dù sang Mỹ làm bồi phòng cũng còn hơn làm việc ở quê hương vì bất cứ lúc nào cũng có thể bị đi tù lại. Đến hôm nghe lỏm tin là quận Phú Nhuận sẽ nhận đơn vào sáng hôm sau, tôi chuẩn bị giấy tờ, không ngủ, đợi đúng 3 giờ sáng là mò ra đồn công an Quận. Tới nơi, tôi đã thấy có những người bạn đến căng võng ngủ từ 11 giờ tối hôm trước! Tôi có mặt lúc 3 giờ sáng mà đã là người thứ 50!

Khi vào phòng làm việc, tên công an thẩm vấn hỏi tôi:

- Tại sao anh lại xin đi nước ngoài?

Tôi nói ngay:

- Tôi xin đi vì ở đây tôi không có việc làm. Không ai muốn tôi vì lý lịch, nên tôi phải đi.

Hấn bắt tôi phải viết giấy cam đoan không làm việc gì chống đối Cách Mạng. Tôi ký liền, không ngần ngại, vì trong lòng lúc đó, nghĩ rằng, ký thì ký, chống thì chống, chống ở nước ngoài, thì làm gì tôi? Tất cả anh em đi HO cũng đều nghĩ vậy, nên ai cũng ký.

Sau đó, đến ngày làm thủ tục chính thức tại Phòng Xuất Cảnh và Người Nước Ngoài. Phải nộp tiền, không nhớ bao nhiêu, nhưng cũng bộn, gần 1 cây vàng gì đó cho cả nhà, 5 mạng. Rồi, chờ mãi, chờ mãi không có passport, trong khi bạn bè lần lượt có, ai cũng vui vẻ đem khoe. Hầu như ngày nào tôi cũng lên phòng chờ đợi mà không thấy có tên mình. Sốt ruột, căng thẳng như dây đàn. Một hôm, tôi đến nơi mọi ngày vẫn chờ đợi, nhưng thủ sẵn một bao thuốc lá 555. Vừa bước vào cửa, gặp ngay một tay công an đứng nhòm ngó, tôi rút luôn bao thuốc ra, dúi vào tay, nói nhỏ:

- Lên lầu tìm cho tôi hồ sơ của tôi, tên CTT và ...

Tay công an này đi liền. Tôi từng từng bước vào, gặp tên Trung Tá Phó Phòng. Thấy tôi xưng tên, anh này hô lên liền:

- À, hồ sơ của anh bị thất lạc rồi. Tìm hoài không thấy! Thôi, tôi cho anh ưu tiên chọn lựa. Một là anh lấy tiền lại, hai là anh được ưu tiên nộp hồ sơ lại!

Tôi choáng người. Tai tôi ù ù, chân đứng không vững. Tự nhiên, tôi nổi cộc, nói lớn:

- Tôi không cần ưu tiên gì hết! Tôi cũng không cần tiền. Tiền mà làm gì? Tôi chỉ cần đi Mỹ. Các anh làm mất hồ sơ của tôi, các anh phải làm lại và làm lại gấp.

Anh này cũng sừng sộ:

- Tôi cho anh ưu tiên là vì hồ sơ thất lạc, chứ không thì anh ra xếp hàng ngoài kia, chờ người cuối cùng xong thì anh mới được nộp đơn!

Đúng lúc tôi muốn nổi khùng lên, thì anh công an mà tôi dúm cho bao thuốc tàn tàn đi vô, tay chìa ra 5 tờ passport:

- Này, xuất cảnh của anh đây!

Anh chàng Phó phòng ngó người ra, nhìn tay công an kia với vẻ mặt căm thù dữ dội. Chương trình hù dọa, dấu passport của hắn, nếu gặp người năn nỉ, bỏ nhỏ, ít nhất cũng một cây vàng! Số hắn xui! (Tội nghiệp cho anh công an kia, chắc thế nào cũng bị kỷ luật!)

Tôi cầm passport về, thơ thới hân hoan, không gây gổ nữa. Nhưng vì đã bị giam quá lâu, nên tờ passport hết hiệu lực, phải lên gia hạn. Ngày hôm sau, gặp tôi cầm passport xin đóng dấu gia hạn, tay công an Phó phòng bực bội, chửi một tâng:

- À, ra lại anh nữa! Tay làm phách! Anh tưởng anh là cái thá gì? Mẹ kiếp, cỡ Tướng, Tá sang Mỹ chỉ đi bán xăng. Còn cỡ Trung Úy quèn như anh, chỉ đứng đường. Sang bên đó, thiếu giống thì thẳng đứng đường, cầm loong....

Tôi chỉ cười hì hì, chẳng đại mà cãi cọ lúc này. Đợi cho hắn đóng dấu cái cộp xong là tôi rút lui ngay, kệ cho hắn lảm nhảm một mình.

Rồi ngày đi cũng tới. Chuyến bay của ngày thứ nhất là 5 tháng 1 năm 1990. Tôi bay chuyến thứ hai, lúc 10 giờ, nhưng dặn gia đình là len lén ra đi, nên 4 giờ sáng, đã lẳng lặng khăn gói kêu xích lô lên phi trường. Nếu tôi tàn tàn ở lại, là bỏ mạng! Vì theo lời cậu em ở lại coi nhà, khoảng 8 giờ sáng, hai tay phờng đội đến nhà tôi, mang theo giấy gọi thẳng con lớn tôi đi Nghĩa vụ Quân Sự! Khi biết cả nhà tôi đã dọt, tên nọ chửi tên kia:

- Má mày! Tao đã bảo mày đưa từ tối hôm qua, cứ lo nhậu!

Một chút xíu nữa thì tôi lại phải dúm cho mấy tên phờng đội này ít nhất là một cây, nếu không muốn bị giữ lại, lỡ chuyến bay.

Đến phi trường, trong khi chờ đợi ra đi, tôi dặn người nhà không ai được khóc lúc chia tay, vì mắt đỏ, có thể bị giữ lại vì đau mắt cần phải chữa trước khi đi. Đang khi đó, thì David Jackson, xướng ngôn viên đài truyền hình số 9 tại Los Angeles, đến tìm một người nói tiếng Anh để phỏng vấn. Thấy anh ta tiến thẳng về phía mình, tay huơ huơ cái micrô, hỏi "*Có ai biết tiếng Anh không?*", tự nhiên tôi gật đầu. Mừng húm, David hỏi liền mấy câu. Thấy chung quanh là một băng công an, chăm chăm ngó ngó, tôi phải nói dè chừng với David:

- Nè, hỏi gì thì hỏi đừng có hỏi chuyện chính trị nghe!

David cười, gật lia lịa:

- Dĩ nhiên! Dĩ nhiên!

Thế là một cuộc phỏng vấn được thực hiện nhanh như chớp. Đền pha, micrô um sùm. Mấy tay công an hầm hầm hừ hừ muốn ăn tươi nuốt sống tôi. Nhưng tôi tỉnh bơ trả lời, sau đó, David hộ tống tôi vào phòng cách ly luôn, cho chắc ăn tôi không bị giữ lại. Cũng liêu! Lỡ ra có anh chàng công an nào nổi hứng kêu lại thì rồi đòi một HO! (Sau đó, cũng David làm thêm một cuộc phỏng vấn dài nữa, khi tôi đến Los rồi về nhà, rồi một tháng sau, cùng với các tờ báo Orange Register, Los Angeles Times về những người HO đầu tiên, một sự kiện đặc biệt trong năm chứng tỏ chính phủ Mỹ biết trả nợ chế độ cũ.)

Về Quận Cam, những ngày đầu tiên là đi xin trợ cấp, và gặp các "cố vấn" đã qua từ 75. Mỗi người mỗi ý. Người thì bảo:

- Chú đi học sửa xe đi. Ở Mỹ, xe hơi trùng trùng điệp điệp! Ai cũng có xe hơi phải sửa! Học nghề này là ám thân.

Người khác nói:

- Đừng vội quyết định! Cứ tàn tàn ăn "oéo phe" rồi đi học. Quyết định sớm là ân hận sau này.

Bà chị tôi lại nói:

- Đi học địa ốc đi! Bán nhà, tiền đầy túi!

Không biết tính sao, bèn nghe lời cả ba. Đi học sửa xe, xin tiền "oéo phe", và đi học địa ốc! Nghĩ rằng học sửa xe không thì cũng uống công, nên ghi tên học luôn chương trình Đại học, may ra có bằng Kỹ sư máy xe hơi thì cũng có thể bền, nên học "full time", 15 "unit" một mùa. Ngày cuối tuần đi học địa ốc. Học xong địa ốc, lầy chứng chỉ rồi, mới ngó người ra, vì phải đi gõ cửa từng nhà, chào hàng! Một thằng nhà quê như tôi mà đi gõ cửa nhà lạ, chắc ăn đạn! Thôi thì vỡ mộng địa ốc! Mất mấy trăm uống!

Vì tiền trợ cấp chỉ có 250 đô một người, nên phải nhờ vào bà con, vay mượn lung tung, mới đủ xoay sở. Một thời gian, thấy lãnh trợ cấp bị gò bó quá, nên bỏ luôn, đi làm mấy dóp. Dóp đầu tiên được một anh bạn Quốc Gia Hành Chánh giới thiệu là làm phụ tá Manager cho nhà hàng Kono gần góc đường Harbor và đường 1st, chủ nhân là mấy vị bác sĩ. Nói là phụ tá cho nó oai, chứ thực ra là làm Bồi bàn. Bà Manager là một phụ nữ trung niên, nhỏ nhắn, hay mặc váy đen, mặt mũi trông không đến nỗi tệ. Ngày đầu tiên đến, ông bác sĩ chủ nhân đã dặn nhỏ:

- Ông cẩn thận. Người ta không ưa ông đâu. Liệu mà xử thế. Ông cứ tập sự đi, khi nào ông rành, tôi sẽ cho bà nghỉ! Ông sẽ làm Manager cho chúng tôi. Còn bà này, bà gian lận quá trời, nhà hàng hết vốn luôn!

Nghe lời căn dặn nên khi vô trình diện, tôi rất lịch sự cúi chào. Bà đón tôi bằng cặp mắt lạnh nhạt:

- Này, anh kia! Anh mặc thế làm sao mà bưng tô được. Bỏ mẹ cái áo vét đi, xắn tay áo lên mới làm được. Tôi vâng lời, cởi áo vét ra mặc dù ông bác sĩ chủ nhân bảo tôi mặc áo vét đi làm, và xắn tay áo lên bưng tô như máy. Hết khách, tôi đứng rửa bát. Hết bưng tô, tôi lại đóng cái áo vét vào, tiếp khách đến đặt hàng. Làm được hai ngày, hôm ấy, cũng đang mặc vét, tiếp vài người khách đến đặt hàng, thì một ông thực khách thấy tôi mặc lịch sự, bèn gọi:

- Ông quản lý ơ! Lại tính tiền giùm tôi!

Bà chủ cự nự liền lớn tiếng:

- Quản lý cái gì! Người làm tôi đó!

Tôi lẳng lặng lại tính tiền. Chưa xong thì bà gọi lớn tiếng:

- Ông T.! Lại đây nhặt rác cho tôi!

Rồi bà đứng dạng chân ra, chỉ cho tôi thấy một miếng giấy trắng trắng bằng khoảng một đốt ngón tay ở dưới đất giữa hai chân bà. Lúc đó, bà đang tiếp khoảng vài người đến đặt hàng đám cưới. Tôi đến, bà không di chuyển, cứ đứng dạng chân trên miếng giấy. Không thể làm khác hơn, tôi cúi xuống nhặt miếng giấy giữa hai chân bà, khi ngẩng đầu lên, tóc tôi chạm vào gấu váy của bà. Mấy người khách nhìn tôi, kinh dị. Tôi nghiêng rặng, cố nuốt nhục, bỏ miếng giấy vào túi, và vì cái mặt tôi nóng quá, như có lửa đốt, tôi lẳng lặng đi ra cửa cho gió thoáng vào mặt, kéo nóng quá, tôi "đục" bà thì có chuyện, vợ con nheo nhóc. Bà thấy tôi đi ra cửa, gọi lớn theo:

- Này! Đừng có mà vất rác ra cửa đấy! Cảnh sát nó phạt cho thì thấy mẹ!

Tôi ra cửa, ngửa mặt nhìn trời, mà nước mắt tuôn trào. Cổ họng nghẹn đắng. Trời hỡi! Việt Cộng dí súng vào đầu không sợ mà phải né cái con mụ này! Tôi cố nuốt nước mắt, nghĩ đến vợ con đang mong chờ ở căn apartment chật hẹp mà đi vào. Vừa bước vào, là bà chủ gào lên (tôi dùng chữ "gào" rất đúng sự thật):

- Này, lại đây "cờ lin" cái "bằng kơ" này cho tôi!

Tôi đi lấy cái giẻ, vẫn mặc áo vét, "cờ lin" theo lời bà chủ. Mới ngẩng mặt lên, chưa kịp thở, bà chủ lại the thé:

- Xong chưa? Xong thì đi lau lại mấy cái bàn cho tôi! Hôi quá!

Tới đây, thì cơn nóng đã lên quá sức chịu đựng rồi! Tôi cầm hờn nhìn mụ, vất cái khăn vào trước mặt mụ, nghiêng rặng lại, sấn tới. Trong đầu tôi, chỉ muốn làm "Franskeintein" hút máu mụ..Mụ hoảng, de chân, rút lui. Thấy cái vẻ mặt sợ hãi của mụ, tôi thở dài, bước ra cửa. Về nhà, kể cho vợ con nghe "bố thất nghiệp rồi!", và khi thấy vợ con xụi xịt, tôi chịu không nổi, nằm vật ra salông, úp mặt xuống, khóc nức nở một mình, máu trào lên họng.

Ngày hôm sau đi xin dóp khác. Cứ thấy nhà hàng là bước vào xin làm bồi bàn. Có lẽ thấy cái bản mặt mình không phải "típ" sai vặt được hay sao đó, mà nơi nào cũng nhìn mình một lúc rồi cho qua. Các ông bà chủ sang 75 cứ nhìn mình như một lũ nhà quê, cần đề phòng! Mãi đến một tiệm bánh mì, may sao lại được nhận. Từ sáng sớm hôm sau, cứ 3 giờ sáng dậy, phóng tới lò bánh, nhận bánh xong là lái chiếc xe của hãng đi một lèo từ 10 đến 12 tiếng đồng hồ trên các xa lộ. Tạt vào khách sạn này, bỏ bánh xong, là dọt qua nhà hàng khác, liên tu bất tận, mà cái xe chở bánh lại thuộc thể hệ "Min nớp xăng đứt nút", cái hộp số to chần vằn như cái mả Đạm Tiên ở cạnh tay lái, cái cần số dài lêu khêu như cây tre, nóng ời là nóng. Chỉ tới 8 giờ là mồ hôi chảy ra như suối. Nhất là lái tới Moreno Valley và San Bernadino, trung bình 90, 100 độ vào giữa trưa, cộng với cái hơi nóng từ máy xe, ít nhất cũng 120 độ bên trong. Người cứ rít rít. Làm được có hơn một tháng thì bỏ, vì quá mệt. Hôm đó, chán đời quá, tôi đâm xe vào cột trụ đèn rồi ngồi khóc nức nở! May mà không bị "phú lít" bắt!

Tôi mệt không chỉ vì làm nhiều quá mà vì tối phải đi học từ 6 giờ 45 đến 10 giờ, về nhà tắm rửa, ăn cơm, làm bài xong thì khoảng 1 giờ sáng lên giường, 3 giờ đã dậy, đi làm một lèo 10, 12 tiếng, buồn ngủ rũ ra... Nhưng mệt mà cũng chưa đau bằng ngày hôm ấy, kẹt chỗ đậu xe, phải đậu ké sang nhà Tàu Hủ Tân Tân bên cạnh,

khi về thấy mất xe, hỏi ra mới biết ông chủ Tàu Hủ kêu người "tâu" xe mình! Tôi chạy qua hỏi tại sao "ông không nói cho tôi hay mà lại tâu xe của tôi", ông chủ tỉnh bơ, nhìn tôi như một thằng đần, không thèm trả lời. Tôi phải chuộc xe mất 120 đô! Đau quá! Làm một ngày có 50, phải trả tiền xe mất 120! Chịu gì nổi! Thôi bỏ nghề luôn.

Lại nghe người bạn giới thiệu, đi giặt ủi ở Los. Sáng dậy 5 giờ, phóng xe tới tiệm là 6 rưỡi, bước vào tiệm là thấy một đồng áo sơ mi lù lù trên bàn, nhào vô, lấy xà phòng và bàn chải, cầm củi chà cổ áo, cổ tay như điên. Khoảng gần hai tiếng chà cọ muốn gãy tay, thì một lô áo mới khô phóng ra. Chụp lấy áo, trải trên bàn ủi, một chân thì đạp mạnh xuống cái cần bên dưới cho có hơi hút cái áo vào bàn, tay trái căng áo ra, tay phải cầm cái bàn ủi nặng cỡ hai ba "pao" có dây điện, cứ thế mà ủi. Đứng liên tu bất tận. Đến giờ cơm, thì được ra ngồi chừng 5, 10 phút ăn cơm. Không dám ăn lâu, vì phải ủi hết mới được về lúc 6 giờ. Trẻ nãi là trẻ lớp học ở Golden West bắt đầu từ 6 giờ 45. Phải chạy từ parking vào lớp, người mồ hôi đầy, nên chỉ kiếm chỗ cuối lớp, xa xa bạn học, kéo mùi hôi xông ra thì kỳ cục. Cứ thế được ba tháng thì hết pin! Người lúc nào cũng lão đảo, nói không ra hơi, hai tay lúc nào cũng rung rung, hai đầu gối nhức buốt vì đứng 12 tiếng mỗi ngày, lương chỉ có 800 (\$2.66/giờ), không đủ tiền ăn phở, nên mất mồm, tim đập chậm. Đi khám bác sĩ, ông phán:

- Anh phải nghỉ ngay cái dóp này đi thôi. Thêm nữa thì không tới bên đâu, sẽ nằm liệt giường  
May quá, chưa kịp nghỉ, thì tối đó, ông chủ 75 gọi đến bảo:  
- Thôi, ngày mai khỏi đi làm nhé! Mới làm có ba tháng đã nghỉ bệnh, thì còn làm ăn cái chó gì!  
Người bị đui mừng húm, nói với vợ mua con gà, tạ ơn Tổ đấng.

Rồi đi bán thịt! Không phải thịt bò mà là bán bắp thịt. Mỗi sáng Thứ Bảy và Chủ Nhật, ba bố con đến đứng trước cổng vào chợ trời Costa Mesa từ 3 giờ sáng, chờ ông đi qua, bà đi lại mướn mình khiêng vác. Thường thì hai thằng con tôi được nhận, còn tôi chỉ thỉnh thoảng mới có bà tội nghiệp cho vào ráp lều, rồi bán đồ, đến chiều thì lại gỡ lều và được khoảng 40 đô! Nếu chỉ ráp và gỡ thì 10 đô, trong khi tiền xăng mất 1 đô, tiền ăn trưa cũng hơn 1 đô!

Sau đó, thấy không khá, lại đi xin việc làm "delivery furniture", nghĩa là giao fớ-ni-chơ cùng với cậu con trai. Hai bố con cùng khiêng, cùng vác. Tuần làm 6 ngày, mỗi ngày 11 đến 12 tiếng. Lương được 1000, chia trung bình là \$3.20/giờ! Tôi làm ở đây khỏe hơn trước vì khuôn vác phải xử dụng toàn bộ bắp thịt lưng, vai, đầu, tay, chân, để kê vai, hứng lưng, đội lên, bưng, nhấc. Nhớ ngày đầu tiên, tôi đã tưởng chết! Đi giao một cái salông có kèm giường ngủ (Salon-Bed) cho một căn hộ ở lầu hai, mà không có thang máy! Căn hộ này lại không có thang thường thẳng lên, mà thang cuốn tròn chung quanh một cái trụ sắt! Do đó, người giao hàng phải dựng đứng cái ghế nặng vài trăm "pao" lên, rồi cúi xuống, nhấc ở bên dưới, một hai ba, ùm! Nhích lên được một bậc. Một, hai, ba, ùm! Nhấc lên thêm một bậc nữa! Cứ thế mà như con sên, mãi cũng lên được đến lầu hai, lên tới nơi thì lăn ra, nằm vật ngay trên lối đi, ngất lịm đi mấy phút....Một lúc sau, thấy người lay vai mình, mới tỉnh lại, cảm ơn ông kia, rồi trước bộ mặt ngạc nhiên của ông, tôi lồm cồm ngồi dậy, lật ghế lại, đẩy tiếp vào phòng, lấy tiền, về trình diện ông chủ, và xin nghỉ, vì chịu không nổi.

Ông chủ bảo:

- Không sao đâu! Xui là làm ngày đầu tiên bị cú đó, chứ không phải ngày nào cũng vậy đâu. Từ từ rồi quen. Từ từ rồi quen thiệt! Làm tới 3 năm lận! Bắp thịt đỡ ra. Sau rồi có thể một tay nhấc nguyên cái ghế "Lô vờ sít" lên vai đi tỉnh bơ. Máy tên thanh niên trợn mắt:  
- Chú còn mạnh dữ! Cháu chào thua!  
Họ đâu biết H.O đã từng cuốc đất, phá rừng tơ bời hoa lá trong rừng sâu, núi thẳm, sợ cái quái gì mấy cái ghế bàn này!

Thật ra cũng đổi tới 3 ông chủ và cũng bị mắng rửa tội bời. Một hôm, đang loay hoay xếp đồ gần bàn làm việc của ông chủ, thấy Phôn kêu réo mà ông chủ chưa ra, chụp đạy, trả lời giùm. Ông chủ, một người nói tiếng Mỹ đặc giọng Mỹ Tho, vừa mới bị bà chủ làm cho một tảng âm ỉ ngay trong tiệm, chạy tới giặt lấy cái phôn, mắng liền:

- Hát Ô biết cái đéch gì mà nói điện với thoại!

Ngoài các ông chủ "nổ", còn các bà chủ cũng chẳng khinh không kém. Bà chủ nào cũng sai H.O làm học cơm, hình như thấy tiền lương 4,5 đô một giờ mà các bà trả làm các bà đứt ruột, nên phải hành cho đã. "Anh vác cái tủ này qua đây.. chuyển cái sa lông này về đó! Ráp cái bàn kia cho tôi! Lau cầu tiêu chưa? Lau lẹ lên cho tôi còn đi chứ!..." Liên miên bất tận...Chịu đựng và chịu đựng. Nhưng sức người có hạn, có lần tôi nổi nóng, ném nguyên cái quyển sách vào mặt tên chủ rồi bỏ về...

Cha chả! Cuộc đời! Tình người qua trước qua sau....

Mấy năm trôi qua, học mãi cũng lấy lại cái bằng Đại Học, làm thêm nhiều “dóp” khác, làm Cố Vấn Tài Chánh kiêm bán Bảo Hiểm xe, nhà, nhân thọ, rồi chán, thi đậu vào Kiểm Tra Viên của Tiểu Bang, (State Examiner), nhưng chỉ làm được gần hai năm, bị bà Xếp “sexual harassment” không được, đòi đuổi, tôi kiện, và thắng kiện, bà xếp phải đi chỗ khác chơi, nhưng vì đã chán cái không khí căng thẳng của một Bộ Tiểu Bang, tôi tự động bỏ việc. Rồi đi học thêm Sư Phạm để dạy học, nhưng chỉ dạy được có một mùa, lại bỏ, vì bà Hiệu Trưởng gốc Mỹ kỳ thị ra mặt. Cuối cùng, đi học Khoa Học Tâm Lý và làm Cố Vấn (Counselor) cho mấy người bệnh tâm thần cho tới lúc về hưu.

"Lâu dần, đời người cũng qua..."

Nhớ lại những tháng ngày mới qua Mỹ mà vui. Nhớ lại năm 1991 và 1992, hai lần mò mẫm đứng ra tổ chức “Cây Mùa Xuân H.O” ở Westminster rồi tổ chức hai lần “Tù Ca” tại Đêm Mầu Hồng năm 1993 và 1994, bị bọn nằm vùng đánh phá và chụp mũ “ăng ten cộng sản” toi bời hoa lá. Nhưng những đòn đánh phá của bọn nằm vùng như thế, thật ra, chỉ làm cho ý chí H.O thêm mạnh. Dân H.O đã trải qua bao năm tù đầy trong nhà tù lớn, nhà tù nhỏ của cộng sản mà không sợ, có lý đâu lại ngại miệng lưỡi của những tay nằm vùng!

Hơn hai mươi năm trôi qua, thế hệ H.O. đã ổn định với con cháu, dâu, rể. Hầu như toàn thể thế hệ thứ 2 của dân H.O đã vững vàng trên quê hương mới. Đại đa số đã tốt nghiệp, từ Cử Nhân, Kỹ Sư, đến Nha, Y, Dược Sĩ, Giáo Sư Đại Học, hoặc thành công về thương mại rất lớn, làm ông chủ nhỏ, bà chủ nhỏ... Một số lớn đã đưa đón con đi học, các cháu nói tiếng Anh như gió...

Cuộc đời "như mây nổi, như gió thổi, như chiêm bao"... Biến cố gì rồi cũng qua, chỉ có danh xưng "Hát Ô" là tồn tại mãi mãi trong sử sách, như một thế hệ đặc biệt, chưa hề có trong lịch sử thế giới, và sẽ không bao giờ có nữa!

Chu Tất Tiến.